
Bản án số: 40/2019/HSST

Ngày : 22/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa* : Ông HOÀNG TRÌNH

+ *Các Hội thẩm nhân dân*:

1/. Ông NGUYỄN ƯỚC

2/. Ông LÊ ANH KIỆT

- Thư ký phiên tòa: Ông TRẦN THANH TÀI - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông PHAN MINH TRÍ - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 22 tháng 3 năm 2019. Tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/HSST ngày 15 tháng 02 năm 2019; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2019/QĐ-HSST ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **KHUẤT THỊ X**. Sinh ngày 25 tháng 12 năm 1986. Nơi sinh: Lâm Đồng. Nơi ĐKNKTT: 3/29 - Đường T, Phường B, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Chỗ ở: 50A - Đường Q, Phường S, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng (nhà trọ). Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: Lớp 6/12. Con ông: Khuất Đình D (chết); Con bà: Huỳnh Thị Đ (chết). Bị cáo chưa có chồng, con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Quyết định số 2861/QĐ-UBND ngày 14/9/2011 của UBND thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm 05 - 06 tỉnh Lâm Đồng thời gian 24 tháng. Chấp hành từ năm 2013, đến ngày 10/02/2015 được giảm thời gian chấp hành còn lại. Bị bắt ngày 05/11/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn Bền tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khuất Thị X là đối tượng sử dụng và nghiện chất ma túy (Methamphetamine) từ năm 2004, đã bị bắt buộc đi cai nghiện nhưng chưa từ bỏ. Để có ma túy tiếp tục sử dụng, khoảng 22 giờ ngày 04/11/2018, X gọi cho một người tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) đến phòng trọ của X tại số 50A - Đường Q, Phường S, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng để nhờ B đi mua giúp 500.000 đồng ma túy đá thì được B đồng ý. Khoảng 30 phút sau, B quay lại và đưa cho X một gói nilon hàn kín bên trong có chứa ma túy đá, X cất giữ số ma túy này trong một chiếc bàn nhỏ tại góc xép trong phòng trọ với mục đích để sử dụng dần. Khoảng 10 giờ 45 ngày 05/11/2018, khi X đang ở tại phòng trọ của mình thì Công an thành phố Đà Lạt đến phòng trọ, tiến hành công tác răn đe, cảm hóa giáo dục đối với đối tượng sử dụng chất ma túy có hồ sơ quản lý. Khuất Thị X thừa nhận vẫn còn sử dụng ma túy và tự giác lấy 01 gói nilon, bên trong đựng chất ở dạng tinh thể màu trắng X vừa mua và đang cất giữ giao nộp cho Cơ quan Công an.

Tại Kết luận giám định số 1889/GĐ-PC09 ngày 06/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 01 gói nilon được niêm phong gửi giám định có khối lượng 0,2507 gam là Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy, nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Khuất Thị X không thắc mắc hay khiếu nại gì đối với Kết luận của Cơ quan giám định nói trên và khai nhận vào tối ngày 04/11/2018 bị cáo đã có hành vi nhờ một đối tượng tên B (không rõ nhân thân, lai lịch) mua 500.000 đồng chất Methamphetamine tại thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng, sau đó tàng trữ để sử dụng và đến sáng ngày 05/11/2018, khi bị cáo đang tàng trữ số ma túy nói trên tại phòng trọ thì bị Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng kiểm tra, bị cáo đã tự giác giao nộp gói ma túy nói trên với các hành vi cụ thể như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng.

Tại Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 14/02/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố Khuất Thị X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận như sau: Tại phiên tòa bị cáo Khuất Thị X đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với Bên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai trong quá trình điều tra, không có nội dung gì thay đổi, hành vi của bị cáo tàng trữ 0,2507 gam Methamphetamine, là chất ma túy, có đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do đó Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm r, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Khuất Thị X từ 12 đến 15 tháng tù. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo qui định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại nào về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo Khuất Thị X: Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức, bị cáo Biết rất rõ việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép các chất ma túy, trong đó có chất Methamphetamine, một loại ma túy tổng hợp là hành vi trái pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo tàng trữ 0,2507gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật và gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Bên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận bị cáo Khuất Thị X đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm đối với bị cáo được qui định tại điều 249 Bộ luật hình sự

năm 2015 như Cáo trạng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo tàng trữ ma túy với khối lượng 0,2507 gam Methamphetamine. Không thuộc tình tiết định khung tăng nặng nào được qui định tại điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 nên bị cáo chỉ bị xét xử theo điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào theo qui định tại điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi bị bắt, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và trước khi bị bắt bị cáo đã tự giác giao nộp số ma túy đang tàng trữ cho Cơ quan Công an, bố ruột của bị cáo là người có công với nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt qui định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, cần áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: Xét hiện không xác định được bị cáo có thu nhập gì từ việc Tàng trữ trái phép chất ma túy nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Các loại vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra vụ án gồm có:

+ Hai phong bì đã được niêm phong, trong đựng vật chứng còn lại sau giám định và bao gói vật chứng trước khi giám định, một bình thủy tinh có gắn ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy, xét không có giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

+ Một Chứng minh nhân dân mang tên Khuất Thị X và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge, vỏ màu vàng đồng, bên trong có gắn 02 sim card số 0985675681 và số 0968409540 là giấy tờ tùy thân và tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] . Tuyên bố bị cáo Khuất Thị X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] . Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Khuất Thị X 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 05/11/2018.

[3]. Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

+ Tịch thu để tiêu hủy: 02 phong bì đã niêm phong bên trong đựng vật chứng còn lại sau giám định, bao gói vật chứng trước khi giám định và 01 bình thủy tinh, có gắn ống thủy tinh dùng để sử dụng ma túy.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 Chứng minh nhân dân mang tên Khuất Thị X và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy S7 Edge, vỏ màu vàng đồng (đã qua sử dụng), mặt kính trước bị nứt, bên trong có gắn 02 sim card số 0985675681 và số 0968409540.

(Các vật chứng có đặc điểm cụ thể như mô tả tại Bên bản giao nhận vật chứng ngày 15/02/2019 giữa Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).

[4]. Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về lệ phí, án phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND thành phố Đà Lạt;
- Công an thành phố Đà Lạt;
- Thi hành án thành phố Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Bộ phận theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Trình